

## KINH ĐẠO HÀNH BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT

### QUYỂN 6

#### Phẩm 15: KHÔNG THOÁI CHUYỂN

Tu-bồ-đề bạch Phật:

–Bồ-tát không thoái chuyển phải lấy gì so sánh? Phải lấy gì để xét công hạnh của vị ấy? Phải nhờ tướng trạng nào để biết đó là Bồ-tát không thoái chuyển?

Đức Phật dạy:

–Bồ-tát không thoái chuyển nếu chứng đắc thiên thì chẳng lay chuyển như A-la-hán, Bích-chi-phật địa, Phật địa. Phật địa ấy như pháp vốn không không bao giờ lay chuyển. Nghe Phật nói vốn không, vị ấy không nói là sai. Không chính là từ trong pháp này, vốn không nhập vốn không. Vốn không được nhập vào này phải là vốn không, cũng chẳng nói là sai. Nhập vào trong đó như thế, nhập vào trong rồi, nghe nói về vốn không ấy rồi, nếu qua đến xứ khác nghe nói đến vốn không, tâm hoàn toàn không nghi ngờ, cũng chẳng nói là sai. Vốn không như thế phải trụ vốn không. Lời nói của vị ấy không khinh mạn, không nói điều dở của người khác, chỉ nói điều hay của người khác, không dòm ngó đến việc làm của người khác. Nhờ vào sự so sánh ấy, tướng trạng ấy, công hạnh ấy đầy đủ mà biết vị ấy là Bồ-tát không thoái chuyển. Bồ-tát không thoái chuyển không bao giờ mang hình tướng của Sa-môn ngoại đạo và diện mạo Bà-la-môn, chẳng cúng tế quỳ lạy trời, chẳng cắm hoa hương cúng trời, cũng không bảo người khác làm. Thân họ không sinh vào chỗ ác, không thọ thân người nữ, thường gìn giữ mười giới là không sát sinh, trộm cắp, dâm dật, nói lời gây chia rẽ, uống rượu, ác khẩu, nói dối, nói lời thêu dệt, không tật đố, giận hờn, mắng chửi, chẳng chút nghi ngờ cũng chẳng dạy người khác làm. Thân tự giữ gìn mười giới không chút nghi ngờ, còn dạy người khác gìn giữ mười giới. Trong chiêm bao cũng tự gìn giữ mười giới, ở trong mộng cũng vẫn tự thấy mười giới tại trước mặt.

Tâm của Bồ-tát không thoái chuyển lúc nghe thuyết kinh điển thâm diệu không bao giờ nghi ngờ, chẳng nói chẳng tin cũng chẳng sợ hãi, lời nói dịu dàng, vi diệu mật thiết, ít ngủ nghỉ, đi đứng ra vào, tâm yên tịnh, không loạn. Lúc bước đi chậm rãi nhìn thẳng phía trước, áo quần tốt đẹp sạch sẽ, không dính bụi bẩn, không có rạn rệp, trong thân không có tám mươi loại vi trùng. Công đức đạt được dần dần đầy đủ và cảm thấy rất thanh tịnh. Công đức của vị ấy vượt hơn thế gian.

Tu-bồ-đề bạch Phật:

–Tâm Bồ-tát thanh tịnh như thế nào? Và làm sao biết?

Đức Phật dạy:

–Công đức của Bồ-tát này tạo tác ngày càng thêm nhiều thì tâm của vị ấy tiến lên đến chỗ tột cùng là tự tại vô ngại. Đạt được công đức ấy thì tâm rất thanh tịnh. Thanh tịnh hơn người đắc đạo A-la-hán, Bích-chi-phật.

Như vậy nếu có người đến cúng dường, Bồ-tát không thoái chuyển không thọ dụng mà chỉ vui mừng vì người cúng dường đã xả bỏ được tâm bồn sển tham lam. Lúc thuyết kinh thâm diệu chưa từng chán nản, mệt mỏi giữa chừng, mà ngay trong trí tuệ thâm

nhập. Ngoài ra, nếu có người muốn thừa hỏi kinh thâm diệu thì đem Bát-nhã ba-la-mật thâm diệu này thuyết cho họ nghe. Nếu có người theo đạo khác không được chân chánh thì đem Bát-nhã ba-la-mật để làm cho họ chân chánh. Pháp được sinh ra từ trong kinh này cũng đều dùng sự tướng vô thường để nói với họ. Những điều kinh sách thế gian không thể giải thích được thì đem Bát-nhã ba-la-mật này để giải thích. Vì thế nên ma tặc đến bên cạnh Bồ-tát, biến ra tám địa ngục lớn, trong mỗi địa ngục ấy có biết bao ngàn, trăm ngàn Bồ-tát cũng do ma biến hóa ra, rồi ma chỉ vào các Bồ-tát ấy và nói:

–Những người này đều là Bồ-tát không thoái chuyển được Phật thọ ký, hiện nay đều đọa vào địa ngục. Phật thọ ký cho các Bồ-tát này như là thọ ký địa ngục mà thôi. Nếu như làm Bồ-tát được thọ ký không thoái chuyển thì phải mau mau nói lời hối hận: “Tôi chẳng phải không thoái chuyển”. Nếu nói lời hối hận như thế thì không còn bị đọa vào trong địa ngục, sẽ được sinh lên cõi trời.

Đức Phật dạy:

–Giả sử Bồ-tát ấy tâm chẳng lay chuyển thì biết đó là không thoái chuyển?

Ma tặc lại biến hóa làm vị thầy đáp y đi đến chỗ Bồ-tát nói lời dối trá: “Những điều ông nghe nhận được của ta trước kia, nay hãy bỏ hết đi! Đó đều là điều không thể dùng được. Nếu tự hối lỗi, chấp nhận sự hối hận đó mà theo lời nói của ta thì hằng ngày ta đến thăm ông, còn ông không theo lời ta thì ta không bao giờ đến nhìn ông nữa. Thôi, đừng nói đến những điều ấy nữa, ta không còn muốn nghe. Vì như thế thì chẳng phải là điều Phật nói, chỉ là điều thừa bên ngoài mà thôi. Bây giờ ông hãy nghe lời ta, lời nói của ta nói đều là lời nói của Phật.”

Đức Phật dạy:

–Bồ-tát nghe lời ấy mà tâm lay chuyển đó là người không được Phật quá khứ thọ ký, chưa lên hàng Bồ-tát, chưa vào quả vị không thoái chuyển. Nếu Bồ-tát tâm không lay chuyển thì biết là do pháp không của kinh thâm diệu này mà được, nghĩ như thế thì không bao giờ tin theo lời kẻ khác. Ví như vị Tỳ-kheo đắc đạo quả A-la-hán không còn nghe theo lời người khác, thấy rõ chứng đạo là do pháp không trong kinh này mà được thì nhất định không thể lay chuyển. Như pháp phải quán niệm của A-la-hán, Bích-chi-phật không bao giờ còn quay trở lại, vị Bồ-tát ấy đang trụ ở quả vị không thoái chuyển, hưởng thẳng vào cửa Phật không bao giờ ở quả vị không thoái chuyển, hưởng thẳng vào cửa Phật không bao giờ còn quay trở lại. Đó là sự cứu cánh tốt cùng. Nhờ sự so sánh ấy, tướng trạng ấy, công hạnh ấy đầy đủ mà biết đó là Bồ-tát không thoái chuyển.

Lại có ma tặc làm người lạ đi đến chỗ Bồ-tát và nói:

–Nếu phát tâm cầu đạo Bồ-tát chỉ là cầu sự cực khổ mà thôi, chứ chẳng phải cầu Phật pháp. Nếu luống không tức là uống công chịu khổ. Ông lấy sự khó khăn khổ sở ấy làm điều mong cầu chẳng? Nếu nói ở trong đường ác thì từ trước đến nay đã ở lâu lắm rồi, bây giờ được làm người, chẳng nên nghĩ muốn vào trong đó nữa, chẳng đáng tự chán ghét hay sao mà còn muốn thọ thân ở nơi nào nữa! Sao ông không sớm chọn lấy quả vị A-la-hán mà lại đi chọn quả vị Phật để cầu.” Bồ-tát ấy tâm không lay chuyển thì biết đó là bậc không thoái chuyển. Ma tặc không làm lay chuyển được bèn bỏ đi.

Ma tặc lại tìm cách biến hóa ra nhiều vị Bồ-tát đứng bên cạnh Bồ-tát ấy, rồi chỉ các vị này và nói:

–Ông có thấy chẳng? Các vị này đều là Bồ-tát đã cúng dường chư Phật nhiều như số cát sông Hằng đầy đủ các thứ y phục, thức uống ăn, giường nệm, thuốc men. Các vị này đã đều theo chư Phật nhiều như số cát sông Hằng tu học, mọi việc làm của họ đều

đúng như pháp, mọi mong cầu của họ đều đúng như pháp. Họ đều học tập, thọ trì, thực hành đúng như pháp mà còn không thể được thành Phật. Nếu ông từ trước đến nay cũng tu học như thế thì làm sao được thành Phật!

Bồ-tát nghe lời này mà tâm vẫn không lay chuyển. Ma tặc bỏ đi không bao xa lại biến hóa ra các vị Tỳ-kheo và chỉ các vị ấy, nói:

–Các vị này đều là bậc A-la-hán. Các vị này vào thời quá khứ đều cầu đạo Bồ-tát mà không thể thành Phật. Nay đều đã đắc đạo A-la-hán. Như vậy, Tỳ-kheo phải tu theo pháp nào để được thành Phật!

Bồ-tát nghe lời ấy mà tâm không lay chuyển thì phải nhận biết đó là do ma làm.

Đức Phật dạy:

–Học như thế, cầu như thế, hành như thế là trụ trong Bát-nhã ba-la-mật, nên tâm không lay chuyển. Do sự so sánh như thế, tướng mạo như thế, thực hành như thế đầy đủ thì biết đó là bậc không thoái chuyển.

Đức Phật dạy:

–Bồ-tát phải học như thế, cầu như thế, thọ trì giáo pháp này thọ nhận lời Phật dạy, phải nghĩ rằng dù đi đến phương khác nghe ma nói lời như thế tâm cũng không lay chuyển, không thể đổi dời, biết rõ là ma làm. Bồ-tát học như thế mà không thành Phật thì lời Phật nói là có sai khác. Lời Phật nói không bao giờ lừa dối.

Ma tặc lại đi đến chỗ Bồ-tát nói lời dối trá rằng:

–Phật như hư không, kinh này không dạy đến nơi đến chốn, không thể đến chỗ triệt để. Ta đã biết rồi, trong kinh này ta đã biết rồi, đều rỗng không mà thôi. Nếu siêng năng cực khổ tu học kinh này mà chẳng nhận biết là do ma làm ra việc ấy. Ma làm ra kinh này thì làm sao tu học kinh này mà thành Phật được! Kinh ấy chẳng phải do Phật nói.

Bồ-tát cần phải nhận biết kỹ càng đó là do ma làm.

Bồ-tát tuy tu Tam-muội Sơ thiền, Nhị thiền, Tam thiền, Tứ thiền để tiến đến không thoái chuyển nhưng không duyên theo bốn bậc Thiền này, chỉ lấy Thiền này làm Tam-muội mà sinh vào cõi Dục để độ người. Bồ-tát ấy nhất định không tuân theo lời dạy của bốn Thiền thì công đức của Bồ-tát ấy vượt lên trên công đức bốn Thiền. Bồ-tát ấy nếu được người ngợi khen không vui mừng, chẳng được ngợi khen cũng không buồn bực. Tâm của vị ấy không bao giờ loạn động, thường nghĩ đến mọi người ở thế gian khéo ra vào, bước đi, ngồi xuống, đứng lên thường đoan chính tâm ý, ý ít dâm dật. Ở tại nhà, lòng không ưa thích gặp gỡ phụ nữ và thường mang tâm lo sợ. Nếu giao tiếp với phụ nữ, thì quán niệm họ như nhớp không sạch sẽ, chẳng phải là pháp của ta mong cầu, suốt đời ta chẳng còn muốn gần gũi họ nữa, cần phải thoát khỏi đờ nhớp ấy. Ví như có người đi trong chỗ rất hoang vắng sợ bọn giặc cướp, thầm nghĩ: “Ta phải mau mau ra khỏi con đường nguy hiểm này.” Bồ-tát phải lìa bỏ dâm dật ấy, sợ nó như đi trong chỗ rất hoang vắng, nhưng cũng chẳng nói người phụ nữ kia ác. Vì sao? Vì mọi người ở thế gian đều muốn được an ổn.

Đức Phật dạy:

–Như vậy, Bồ-tát phước đầy đủ. Đó đều là sức oai thần của Bát-nhã ba-la-mật thâm diệu khiến cho quỷ thần nghĩ rằng: “Đó là Bồ-tát”. Thần chấp Kim Cang biến hóa ra các quỷ thần theo sau bảo vệ khiến cho các quỷ thần khác không dám đến gần Bồ-tát. Bồ-tát chẳng bao giờ đánh mất ý chí hành đạo, tâm chẳng khởi vọng, thân thể hoàn chỉnh, không có ghẻ lác, tuy rất mạnh mẽ nhưng không bao giờ dụ dỗ vợ con của người

khác. Chính mình không làm các việc như điều chế chất độc, phù chú, thuốc thang và cũng không bảo người khác làm, thấy người khác làm thì tâm không vui, không bao giờ nói các việc trai gái, cũng không nói điều trái đạo lý, cũng không sinh sống ở chỗ hung ác. Nhờ sự so sánh ấy, tướng trạng ấy, công hạnh ấy đầy đủ mà biết đó là Bồ-tát không thoái chuyển.

Tu-bồ-đề bạch Phật:

–Vi sao Bồ-tát được gọi là không thoái chuyển?

Đức Phật dạy:

–Bồ-tát không làm việc cùng nhà vua hoặc người thế tục trong thành quách xóm làng, không làm việc cùng với hạng giặc cướp hoặc quân đội, binh lính, không làm việc cùng kẻ nam, người nữ, không làm việc cùng với ngoại đạo hoặc cúng tế quỷ thần bằng rượu thịt cơm gạo, không làm các nghề xoa hương, đốt hương hoặc làm tơ lụa năm sắc và làm các nghề hát xướng để thu lợi, không làm nghề tìm châu báu trong biển hoặc các điều ham muốn, không làm việc cùng với kẻ tệ ác không biết hối hận, thích náo loạn người, mà chỉ làm theo Bát-nhã ba-la-mật thâm diệu. Tâm không bao giờ xa lìa trí Nhất thiết trí. Thường thích chánh pháp, không thích phi pháp. Thường ngợi khen ý nguyện cao thượng của bậc Hiền thiện. Thường theo bậc Thiện tri thức, không theo kẻ ác tri thức. Thường cầu Phật pháp nguyện sinh về cõi nước Phật ở phương khác. Vì thế nên thường gặp Phật để cúng dường. Từ cõi Dục, cõi Sắc, cõi Không (Vô sắc) sinh vào nơi có nền văn minh rực rỡ, thường sinh vào trong hạng người lành thông tuệ, sinh vào hàng trí thức thông hiểu kinh sách. Thường không thích tham dự vào việc thế tục, suốt đời không phạm pháp. Thường sinh ra trong nước lớn, không sinh vào chốn biên địa. Nhờ những điều so sánh ấy, tướng trạng ấy, hành vi ấy đầy đủ vì thế được gọi là Bồ-tát không thoái chuyển. Bồ-tát ấy không bao giờ nói ta chính là không thoái chuyển, cũng không nói ta chẳng phải là không thoái chuyển, cũng chẳng nghi ta chẳng phải là bậc không thoái chuyển, cũng chẳng nói ta là bậc không thoái chuyển.

Ví như có người đắc quả Tu-đà-hoàn, ở tại quả vị ấy không bao giờ nghi ngờ việc ma, vừa khởi việc ma, lập tức nhận biết, ma từ từ đến, không nghe theo nó. Ở quả vị không thoái chuyển không bao giờ nghi ngờ, biếng nhác.

Ví như có người làm điều nghịch ác suốt đời tâm không thể chuyển khiến cho làm thiện, chẳng nghĩ ác. Tâm ác này đến chết cũng không thôi. Bồ-tát ấy trụ ngay, ở tại quả vị không thoái chuyển, tâm không thể lay chuyển, cả mười phương cũng không bao giờ có thể làm lay chuyển tâm của vị ấy. Tự có quả vị của đạo, chẳng bao giờ nghi không có A-la-hán, Bích-chi-phật. Tâm không nghĩ là Phật thì khó đắc. Tâm lớn vô cùng, trụ vững vàng an ổn nơi quả vị của mình, không ai có thể hàng phục được. Trụ như thế ma tệ ác buồn khổ nói: “Bồ-tát ấy tâm như gang thép không thể lay chuyển”. Rồi nó biến hóa ra hình dáng Phật đến nói với Bồ-tát: “Tại sao không sớm ngay bây giờ chứng đến quả vị A-la-hán? Hoặc chưa được thọ ký Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, hoặc chẳng được sự so sánh ấy, chẳng được tướng trạng ấy. Dẫu cho Bồ-tát nhờ sự so sánh ấy, nhờ hình tướng ấy đầy đủ, như vậy mà vẫn không được thành Phật. Nếu thế thì phải do đâu mà được thành Phật!”

Đức Phật dạy:

–Nếu Bồ-tát ấy nghe lời của ma mà tâm không lay chuyển thì đó là Bồ-tát đã được Đức Như Lai ở thời quá khứ thọ ký đắc Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, vì thế nhận biết ma biến thành hình dáng Phật đến. Bồ-tát ấy nói: “Đó chẳng phải là Phật, chỉ

là ma mà thôi. Ma muốn khiến tâm ta lay chuyển, nhưng tâm ta không thể nào làm lay chuyển được.”

Đức Phật nói tiếp:

–Bồ-tát ấy tâm không thể lay chuyển là người đã được Đức Như Lai thời quá khứ thọ ký, truyền trao đạo Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, trụ nơi quả vị không thoái chuyển. Vì sao? Vì nhờ vào sự so sánh ấy, tướng trạng ấy, công hạnh ấy đầy đủ mà biết đó là Bồ-tát không thoái chuyển.

Người đắc pháp đều tu hành chân chánh, hiện đời chẳng tiếc thân mạng. Bồ-tát ấy đều thọ nhận được hết tất cả pháp, pháp của các Đức Phật quá khứ, vị lai, hiện tại hôm nay đều được thọ trì. Vì thế sẽ vì Phật pháp không tiếc thân mạng chưa từng biếng nhác, không bao giờ chán nản, nghe Đức Như Lai và các đệ tử của Ngài thuyết kinh này, tâm không bao giờ nghi, cũng không nói là chẳng phải lời của Phật nói, nghe nói Bát-nhã ba-la-mật thâm diệu tâm không có nghi, cũng không nói là chẳng phải. Như thế, Bồ-tát đắc pháp Vô sở tùng sinh và ưa thích an lập trong đó mà công đức đầy đủ. Nhờ sự so sánh ấy, tướng trạng ấy, công hạnh ấy mà biết đó là Bồ-tát không thoái chuyển.

M